

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 03/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Tuấn A, sinh ngày 21/02/1986 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Lê Thị Ngọc N; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn X, sinh ngày 24/9/1984 tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp G, xã TL, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Trần Thị Y; bị cáo có vợ tên Giao Thị D; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trần Văn V, sinh ngày 29/01/1991 tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp G, xã TL, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần QD (tên gọi khác Trần VH, Trần

VM) (chết) và bà Nguyễn TC; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị TN, sinh năm 1995; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Trần Văn T, sinh ngày 19/9/1987 tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp G, xã TL, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần QD (tên gọi khác Trần VH, Trần VM) (chết) và bà Nguyễn TC; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị TL, sinh năm 1986; bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Trương Minh Kh, sinh ngày 19/5/1990 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp G, xã TL, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương VC và bà Hoàng TH; bị cáo có vợ tên Ngô KV, sinh năm 1991; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2022, Trần Tuấn A, Trần Văn T, Trương Minh Kh, Trần Văn V đến nhà Lê Văn X tại ấp G, xã TL, huyện P, tỉnh Bình Dương uống rượu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, Tuấn A rủ T, X, Kh, V chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, thì tất cả đồng ý. Sau đó, mỗi người bỏ ra 10.000 đồng để hùn tiền đưa cho X đi mua 04 bộ tây loại 52 lá. X lấy tại nhà một cái mền màu đỏ sử dụng lót chỗ ngồi chơi đánh bạc. Tất cả 05 người chơi đánh bạc với hình thức bài “cát tê 06 lá”, tỷ lệ thắng thua từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, một người chia bài cho 04 người còn lại, mỗi người được chia 06 lá bài, người đi trước đánh 01 lá bài, người tiếp theo nếu có lá bài lớn hơn và cùng loại thì đánh xuống ăn lá bài người thứ nhất, nếu không có thì úp một lá bài xuống, cứ như vậy xoay vòng, nếu người nào còn 02 lá bài cuối trước thì để trung, nếu người nào có hai lá bài cùng loại và lớn hơn người trung hai lá bài đầu tiên thì người đó thắng nhất và thắng được số tiền 40.000 đồng. Nếu trường hợp tất cả 04 người chơi đều úp 06 lá bài thì người thắng nhất gọi là thắng đúp sẽ thắng được số tiền 80.000 đồng. Tuấn A, T, X, Kh, V chơi đánh bạc đến 14 giờ 15 phút thì bị Công an huyện P phối hợp Công an xã TL bắt quả tang.

Qua điều tra xác định được như sau: Trần Tuấn A đem theo số tiền 4.500.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang Tuấn A không thắng, không thua, bị Công an thu giữ trên người 4.500.000 đồng; Trần Văn

T đem theo số tiền 910.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, T thua 490.000 đồng, bị Công an thu giữ trên người số tiền 420.000 đồng; Trần Văn V đem theo số tiền 605.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang V thắng 120.000 đồng, bị Công an thu giữ trên người số tiền 725.000 đồng; Trương Minh Kh đem theo số tiền 1.660.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, Kh thắng 140.000 đồng bị Công an thu giữ trên người 1.800.000 đồng; Lê Văn X đem theo số tiền 500.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, X thua 460.000 đồng bị Công an thu giữ trên người số tiền 40.000 đồng. Tổng số tiền Trần Tuấn A, Trần Văn T, Trương Minh Kh, Trần Văn V, Lê Văn X sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.175.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: Số tiền 8.175.000 đồng, gồm: 690.000 đồng tại chiếu bạc và 7.485.000 đồng trên người của Trần Tuấn A, Trần Văn T, Trương Minh Kh, Trần Văn V, Lê Văn X; 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) cái mền màu đỏ; thu giữ của Trần Văn V 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh; thu giữ của Trần Tuấn A 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21s, màu xanh.

Cáo trạng số 42/CT-VKSPG ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T, Trương Minh Kh và Trần Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn A, Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T và Trương Minh Kh phạm tội “Đánh bạc”;

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn X từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Minh Kh từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) cái mền màu đỏ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 8.175.000 đồng, gồm: 690.000 đồng tại chiếu bạc và 7.485.000 đồng trên người của các bị cáo.

+ Trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh cho bị cáo Trần Văn V; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21S, màu xanh cho bị cáo Trần Tuấn A

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin hứa từ nay về sau không chơi đánh bạc nữa, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T, Trương Minh Kh và Trần Tuấn A khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2022, tại nhà bị cáo Lê Văn X tại ấp G, xã TL, huyện P, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Trần Tuấn A, Trần Văn T, Trương Minh Kh, Trần Văn V, Lê Văn X có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài “cát tê 06 lá”, số tiền đặt thắng thua từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện P phối hợp Công an xã TL bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo Trần Tuấn A, Trần Văn T, Trương Minh Kh, Trần Văn V, Lê Văn X dùng để đánh bạc là 8.175.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, các bị cáo biết được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với các tình tiết của vụ án được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận hành vi của các bị cáo Trần Tuấn A, Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T và Trương Minh Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[4] Cáo trạng số 42/CT-VKSPG ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T, Trương Minh Kh và Trần Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Trong đó, các bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T, Trương Minh Kh và Trần Tuấn A đều chủ động tham gia đánh bạc với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, cũng cần áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự để phân hoá hình phạt đối với từng bị cáo.

[6] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[6.1] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T, Trương Minh Kh và Trần Tuấn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Bị cáo Trần Tuấn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn X được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn V được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trương Minh Kh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua đó, giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật và Nhà nước mà an tâm tự cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[7.1] Số tiền 8.175.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7.2] 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) cái mền màu đỏ công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh của bị cáo Trần Văn V là tài sản hợp pháp của bị cáo V, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo V.

[7.4] 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21s, màu xanh của bị cáo Trần Tuấn A là tài sản hợp pháp của bị cáo A, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo A.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Trần Tuấn A, Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T và Trương Minh Kh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 46, Điều 47, Điều 48 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn A, Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T và Trương Minh Kh phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và

Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn X 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn V 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

2.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

2.5 Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Minh Kh 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

2.6 Hủy áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T, Trương Minh Kh và Trần Tuấn A kể từ ngày 03/8/2023.

3. Về vật chứng của vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) cái mền màu đỏ.

3.2. Trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh (imei 1: 865732059916975, imei 2: 865732059916967) cho bị cáo Trần Văn V; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21S, màu xanh (imei 1: 861128054806614, imei 2: 861128054806606) cho bị cáo Trần Tuấn A.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương)

3.3. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 8.175.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) (trong đó: Số tiền 690.000 đồng (sáu trăm chín mươi nghìn đồng) tại chiếu bạc và số tiền 7.485.000 đồng (bảy triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) trên người của các bị cáo).

(Thể hiện tại Ủy nhiệm chi ngày 24 tháng 4 năm 2023, đơn vị trả tiền Công an huyện P, đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện P tại Kho bạc Nhà nước huyện P)

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Tuấn A, Lê Văn X, Trần Văn V, Trần Văn T và Trương Minh Kh và mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV 06);
- VKSND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Tam Lập, huyện P,
tỉnh Bình Dương (để thông báo);
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Hữu Lâm